

Netrava NS-X – Switch mạng

Tài liệu thông số kỹ thuật · Mã tài liệu DS-NETRAVANSX-VI · Rev. 2026.2 · Phát hành tháng 8/2026 · Bản tiếng Việt

Netrava NS-X là dòng switch mạng của Netrava, gồm 4 phiên bản. Tài liệu này liệt kê đầy đủ thông số điện, môi trường và độ bền dùng cho việc thiết kế hệ thống, đối chiếu khi bảo hành và lập hồ sơ dự án. Các giá trị hiệu năng được đo trong điều kiện phòng thí nghiệm của hãng; hiệu năng thực tế phụ thuộc cấu hình hệ thống.

1. Thông số chung

Cổng uplink	Không
Loại switch	Không quản lý (Unmanaged)
Kiểu dáng	Để bàn, vỏ kim loại
Tính năng	Plug-and-play, tự động MDI/MDIX
Jumbo frame	10 KB
MTBF	300.000 giờ
Nhiệt độ hoạt động	0–40 °C

2. Thông số theo phiên bản

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Số cổng	PoE	Bảng thông chuyển mạch	Tốc độ chuyển tiếp
NS-X5	NT-NS-X5	5 x RJ45 2.5Gbps	Không	25 Gbps	18,6 Mpps
NS-X8	NT-NS-X8	8 x RJ45 2.5Gbps	Không	40 Gbps	29,8 Mpps
NS-X8P	NT-NS-X8P	8 x RJ45 2.5Gbps	8 cổng PoE+ (802.3at), tổng công suất 120W	40 Gbps	29,8 Mpps
NS-X5T	NT-NS-X5T	5 x RJ45 10Gbps	Không	100 Gbps	74,4 Mpps

Phiên bản	Mã sản phẩm (P/N)	Bảng địa chỉ MAC	Bộ nhớ đệm gói	Công suất tiêu thụ tối đa	Làm mát
NS-X5	NT-NS-X5	8K	4,1 Mbit	5,6 W	Không quạt (fanless)
NS-X8	NT-NS-X8	8K	4,1 Mbit	7,7 W	Không quạt (fanless)
NS-X8P	NT-NS-X8P	8K	4,1 Mbit	137,3 W	Quạt thông minh
NS-X5T	NT-NS-X5T	16K	12 Mbit	9,1 W	Không quạt (fanless)

3. Chứng nhận và tuân thủ

CE, FCC Class A, RoHS, UL

4. Bảo hành

Bảo hành 36 tháng theo tem và hóa đơn, tiếp nhận tại Trung tâm Bảo hành Máy tính Sông Giả, số 17 đường Bến Giả, phường Bến Giả, TP. Giả. Không bảo hành khi tem niêm phong rách, sản phẩm cháy nổ do nguồn điện hoặc vào nước.